

Bản án số: 27/2021/HSST  
Ngày: 03/02/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Bá Võ và Ông Trần Huy Lợi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 217/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Thị H, giới tính: nữ; Sinh ngày 10/6/1959 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối 2, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Bá H (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị S (Đã chết); Anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là con thứ sáu; Chồng: Nguyễn Bá L, sinh năm: 1964; Con: 03 con (lớn nhất 29 tuổi, nhỏ nhất 14 tuổi); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 38/2019/HS-ST ngày 25/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Phùng Thị H, bị tạm giam từ ngày 05/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

**- Luật sư bào chữa cho bị cáo:** Ông Võ Văn Đ, Văn phòng luật sư Hương Thảo, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Bùi Văn K; năm sinh: 1974; địa chỉ: khối 1, thị trấn X, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Đức Năm, sinh năm 1982; Trú tại: khối 3, phường T, thị

xã H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1991; Trú tại: khối 2, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Thị H nhận Bùi Văn K làm con nuôi từ năm 2007. Thời gian cuối tháng 6/2019, H biết anh K có xe ô tô CHEVROLET COLORADO, BKS 37C-314.21, nên đã gọi điện mượn xe ô tô để đi chợ quặng trong thời gian một tuần. Anh K đồng ý. Ngày 25/6/2019, H nói con trai là Nguyễn Văn P đi đến nhà anh K để lấy xe ô tô đi về. Cùng ngày, P đi nhờ xe của Hồ Văn C trú tại xã D, thị xã H, tỉnh Nghệ An đến nhà anh K lấy xe ô tô về. Sau khi P đưa xe ô tô về thì H nảy sinh ý định cầm cổ xe ô tô của anh K lấy tiền mua quặng. H điện thoại cho anh Nguyễn Đức N trú tại phường T, thị xã H, tỉnh Nghệ An, cầm cổ ô tô của anh K vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Anh N đồng ý. H nói với P lái xe ô tô của anh K đến nhà anh N cầm cổ và nhận tiền. Khi P đến, anh N yêu cầu P viết giấy vay tiền, đồng thời điện thoại nói H đến ký giấy vay tiền. Qua điện thoại H nói cứ đưa tiền cho P, H đến ký sau. Anh N đã đưa cho P số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Nhận tiền xong, P viết giấy vay tiền, ký tên và đưa tiền về cho H. Sau đó, H đến nhà anh N ký tên với tư cách là người làm chứng. Khoảng 3 đến 4 ngày sau, H đi đến cửa khẩu G, huyện O, tỉnh Nghệ An để liên hệ mua quặng thì gặp một người đàn ông không quen biết, người này rủ H chung tiền để mua bán ma túy. Thấy có lợi nhuận cao, H nảy sinh ý định sử dụng số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) từ việc thế chấp xe ô tô của anh K vào mục đích mua bán ma túy. Sau khi chung tiền, H đã nhiều lần lên cửa khẩu G, huyện O, tỉnh Nghệ An, tìm gặp người đàn ông này nhưng không gặp. Đúng hạn trả xe, anh K điện thoại yêu cầu H đưa xe đến trả, vì sợ anh K phát hiện hành vi thế chấp xe ô tô của mình, H lừa nói xe đi chợ quặng đang bị mắc kẹt ở Lào. H nói cho mượn thêm 1 tháng sẽ trả phí thuê xe cho K là 25 triệu đồng. Để anh K tin tưởng, H đã chuyển khoản trước cho K số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Trong khi chờ thông tin người đàn ông mà H chung tiền mua bán ma túy, H đã tham gia vào đường dây mua bán ma túy khác. Ngày 05/8/2019, H bị Công an tỉnh Lào Cai bắt giữ, khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với H cùng đồng phạm về tội mua bán trái phép chất ma túy để điều tra làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định ngày 17/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An kết luận xe ô tô tải (PICKUP ca bin kép)

nhãn hiệu CHEVROLET; màu trắng số loại CORADO 2.5l 4x4 MT LT; Sản xuất năm 2018, nước sản xuất: Thái Lan; BKS 37C-314.21 có giá tại thời điểm tháng 7/2019 là 636.000.000 đồng (Sáu trăm ba sáu triệu đồng).

***Vật chứng vụ án:***

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án gồm:

- 01 (một) xe ô tô tải (PICKUP ca bin kép) nhãn hiệu CHEVROLET; màu trắng số loại CORADO 2.5l 4x4 MT LT; Sản xuất năm 2018, nước sản xuất: Thái Lan; BKS 37C-314.21. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại anh Bùi Văn K.

Tại Bản cáo trạng số 206/CT-VKS -P2 ngày 12 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phùng Thị H về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX Áp dụng khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, điểm s, v khoản 1 Điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Phùng Thị H từ 9 năm đến 10 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt tại bản án số 38/2019/HS-ST ngày 25/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo phải chấp hành từ 29 năm đến 30 năm tù.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Phùng Thị H trả lại cho anh Nguyễn Đức Năm số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Bị cáo Phùng Thị H không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về chứng cứ, tội danh chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn, bản thân bị cáo được Nhà nước tặng kỷ niệm chương Thanh niên xung phong để xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định: Do quen biết và nhận anh Bùi Văn K là con nuôi, nên khoảng cuối tháng 6/2019, Phùng Thị H gọi điện thoại cho anh K mượn chiếc xe ô tô tải (PICKUP ca bin kép) nhãn hiệu CHEVROLET; màu trắng số loại CORADO, BKS 37C-314.21 trị giá 636.000.000 đồng (Sáu trăm ba sáu triệu đồng) để đi chở quặng trong thời gian một tuần. Anh K đồng ý. Ngày 25/6/2019, H cho con trai là Nguyễn Văn P lên lấy xe. Sau khi mượn được xe ô tô của anh K, có người điện thoại bán quặng nên H nảy sinh ý định cầm cố xe ô tô để lấy tiền mua quặng và giao cho con trai là Nguyễn Văn P đưa xe ô tô mượn của anh K đi cầm cố cho anh Nguyễn Đức N trú tại phường T, thị xã H vay 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Sau đó, H dùng số tiền đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả nợ và lấy lại xe ô tô trả lại cho anh K. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Phùng Thị H đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an trên địa bàn dân cư, gây tâm lý hoang mang cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 25/11/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để trừng trị và giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung. Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 55, điều 56 BLHS. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Thị H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được Nhà Nước tặng kỷ niệm chương Thanh niên xung phong là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 khoản 2 điều 51 BLHS. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự kHn hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh K vắng mặt nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án, anh K đã nhận lại xe ô tô BKS 37C-314.21, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Đức N yêu cầu bị cáo Phùng Thị H và Nguyễn Văn P trả lại số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy: khi Nguyễn Văn P đưa xe ô tô BKS 37C-314.21 đến cầm cố cho anh N để vay tiền. Anh N biết chiếc ô tô đó là của anh Bùi Văn K đang thế chấp cho ngân hàng nhưng vẫn thực hiện giao dịch. Đây là giao dịch dân sự trái pháp luật không được pháp luật bảo vệ, nên Hội đồng xét xử không xem xét mà các bên tự thỏa thuận với nhau.

[6] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu CHEVROLET; màu trắng BKS 37C-314.21. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại anh Bùi Văn K là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Đối với Nguyễn Văn P là người trực tiếp đưa xe ô tô của anh Bùi Văn K đi cầm cố vay tiền của anh Nguyễn Đức N. Quá trình điều tra cũng như lời khai của bị cáo Phùng Thị H tại phiên tòa xác định P lái xe ô tô đưa đi cầm cố vay tiền là thực hiện theo yêu cầu của Phùng Thị H (mẹ của P). Sau khi nhận tiền của anh Năm, P đã đưa hết cho H và không biết H sử dụng số tiền đó vào mục đích gì. Hiện nay P không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không biết P đang ở đâu nên cơ quan điều tra tách hành vi của Nguyễn Văn P và tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Đức N nhận cầm cố xe ô tô của anh K cho H và P vay 300.000.000 đồng, nhưng không có căn cứ để xử lý về hình sự mà Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính quy định tại điểm e khoản 2 Điều 11, Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 điều 55, điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

1. Xử phạt: bị cáo Phùng Thị H 13 (mười ba) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2019/HS-ST ngày 25/11/2019, của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/8/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An ;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo, luật sư ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huyền**